

## THÔNG BÁO

### Về việc phân bổ học bổng khuyến khích học tập học kỳ I năm học 2018 - 2019

- Căn cứ vào kế hoạch chi học bổng học kỳ I năm học 2018 - 2019 của Nhà trường;
  - Căn cứ số tín chỉ đăng ký thực tế của sinh viên do phòng Đào tạo Đại học cung cấp;
- Nhà trường phân bổ học bổng cho các khoa như sau:

#### I. Tổng số sinh viên hệ đại học, cao đẳng chính quy trong toàn trường

|                          |                  |
|--------------------------|------------------|
| 1. Tại Hà Nội (ĐH & CĐ): | 11.634 sv        |
| 2. Tại Vũng Tàu (ĐH):    | 433 sv           |
| <b>Tổng cộng:</b>        | <b>12.067 sv</b> |

#### II. Kinh phí chi cho học bổng học kỳ I năm học 2018 - 2019

|  |                  |
|--|------------------|
| Tổng quỹ học bổng học kỳ I năm học 2018 - 2019 | : 3.755.130.000đ |
| + Hệ Đại học                                   | : 3.698.045.000đ |
| + Hệ Cao đẳng                                  | : 27.085.000đ    |
| + Quỹ dự phòng                                 | : 30.000.000đ    |

#### III. Cơ sở để phân bổ học bổng khuyến khích học tập

- Dựa vào học phí phải đóng của sinh viên hệ Đại học, Cao đẳng.
- Số tín chỉ đăng ký thực tế của sinh viên.

#### IV. Phân bổ học bổng khuyến khích học tập cho học kỳ I năm học 2018 - 2019

##### 4.1. Hà Nội

##### 4.1.1. Khoa Công nghệ thông tin

- 2.326 sinh viên hệ đại học đăng ký 50.633 tín chỉ có quỹ học bổng là: **554.944.000đ**
- 03 sinh viên hệ liên thông CĐ lên ĐH đăng ký 22 tín chỉ có quỹ học bổng là: **241.000đ**
- 10 sinh viên hệ cao đẳng đăng ký 130 tín chỉ có quỹ học bổng là: **3.192.000đ**

Quỹ học bổng được chia cho các khoá như sau:

| Khóa        | SV hệ ĐH chính quy |               |                         | SV hệ liên thông CĐ lên ĐH |            |                         | SV hệ CĐ chính quy |            |                         |
|-------------|--------------------|---------------|-------------------------|----------------------------|------------|-------------------------|--------------------|------------|-------------------------|
|             | Tổng số SV         | Tổng số TC    | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV                 | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV         | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ |
| K59         | 291                | 4.148         | 45.462.588              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K60         | 309                | 5.881         | 64.456.480              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K61         | 471                | 8.259         | 90.519.651              |                            |            |                         | 10                 | 130        | 3.192.000               |
| K62         | 517                | 9.566         | 104.844.531             | 3                          | 22         | 241.123                 |                    |            | -                       |
| K63         | 738                | 22.779        | 249.660.628             |                            |            |                         |                    |            |                         |
| <b>Cộng</b> | <b>2.326</b>       | <b>50.633</b> | <b>554.943.877</b>      | <b>3</b>                   | <b>22</b>  | <b>241.123</b>          | <b>10</b>          | <b>130</b> | <b>3.192.000</b>        |

#### 4.1.2. Khoa Cơ - Điện

- 2.228 sinh viên hệ đại học đăng ký 42.038 tín chỉ có quỹ học bổng là: **711.178.000đ**
- 03 sinh viên hệ liên thông CĐ lên ĐH đăng ký 53 tín chỉ có quỹ học bổng là: **897.000đ**
- 16 sinh viên hệ cao đẳng đăng ký 183 tín chỉ có quỹ học bổng là: **6.904.000đ**

Quỹ học bổng được chia cho các khoá như sau:

| Khóa        | SV hệ ĐH chính quy |               |                         | SV hệ liên thông CĐ lên ĐH |            |                         | SV hệ CĐ chính quy |            |                         |
|-------------|--------------------|---------------|-------------------------|----------------------------|------------|-------------------------|--------------------|------------|-------------------------|
|             | Tổng số SV         | Tổng số TC    | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV                 | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV         | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ |
| K59         | 384                | 5.473         | 92.589.543              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K60         | 408                | 7.632         | 129.114.452             |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K61         | 739                | 13.519        | 228.707.846             |                            |            |                         | 16                 | 183        | 6.904.000               |
| K62         | 423                | 7.396         | 125.121.919             | 3                          | 53         | 896.628                 |                    |            | -                       |
| K63         | 274                | 8.018         | 135.644.612             |                            |            | -                       |                    |            |                         |
| <b>Cộng</b> | <b>2.228</b>       | <b>42.038</b> | <b>711.178.372</b>      | <b>3</b>                   | <b>53</b>  | <b>896.628</b>          | <b>16</b>          | <b>183</b> | <b>6.904.000</b>        |

#### 4.1.3. Khoa Dầu khí

- 1.126 sinh viên hệ đại học đăng ký 20.004 tín chỉ có quỹ học bổng là: **418.917.000đ**

Quỹ học bổng được chia cho các khoá như sau:

| Khóa        | SV hệ ĐH chính quy |               |                         | SV hệ liên thông CĐ lên ĐH |            |                         | SV hệ CĐ chính quy |            |                         |
|-------------|--------------------|---------------|-------------------------|----------------------------|------------|-------------------------|--------------------|------------|-------------------------|
|             | Tổng số SV         | Tổng số TC    | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV                 | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV         | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ |
| K59         | 355                | 4.832         | 101.190.109             |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K60         | 374                | 6.931         | 145.146.657             |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K61         | 229                | 4.180         | 87.536.146              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K62         | 83                 | 1.522         | 31.873.209              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K63         | 85                 | 2.539         | 53.170.879              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| <b>Cộng</b> | <b>1.126</b>       | <b>20.004</b> | <b>418.917.000</b>      | <b>-</b>                   | <b>-</b>   | <b>-</b>                | <b>-</b>           | <b>-</b>   | <b>-</b>                |

#### 4.1.4. Khoa Khoa học và Kỹ thuật Địa chất

- 499 sinh viên hệ đại học đăng ký 8.076 tín chỉ có quỹ học bổng là: **231.318.000đ**
- 09 sinh viên hệ liên thông cao đẳng lên đại học đăng ký 124 tín chỉ là: **3.552.000đ**
- 02 sinh viên hệ cao đẳng đăng ký 35 tín chỉ có quỹ học bổng là: **3.018.000đ**

Quỹ học bổng được chia cho các khoá như sau:

| Khóa        | SV hệ ĐH chính quy |              |                         | SV hệ liên thông CĐ lên ĐH |            |                         | SV hệ CĐ chính quy |            |                         |
|-------------|--------------------|--------------|-------------------------|----------------------------|------------|-------------------------|--------------------|------------|-------------------------|
|             | Tổng số SV         | Tổng số TC   | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV                 | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV         | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ |
| K59         | 265                | 3.503        | 100.335.318             |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K60         | 151                | 3.071        | 87.961.679              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K61         | 33                 | 583          | 16.698.684              |                            |            |                         | 2                  | 35         | 3.018.000               |
| K62         | 34                 | 615          | 17.615.250              | 9                          | 124        | 3.551.693               |                    |            | -                       |
| K63         | 16                 | 304          | 8.707.376               |                            |            | -                       |                    |            |                         |
| <b>Cộng</b> | <b>499</b>         | <b>8.076</b> | <b>231.318.307</b>      | <b>9</b>                   | <b>124</b> | <b>3.551.693</b>        | <b>2</b>           | <b>35</b>  | <b>3.018.000</b>        |

#### 4.1.5. Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh

- 2.039 sinh viên hệ đại học đăng ký 32.157 tín chỉ có quỹ học bổng là: **433.143.000đ**

- 08 sinh viên hệ liên thông CĐ lên ĐH đăng ký 43 tín chỉ có quỹ học bổng là: **579.000đ**

- 14 sinh viên hệ cao đẳng đăng ký 245 tín chỉ có quỹ học bổng là: **4.440.000đ**

Quỹ học bổng được chia cho các khoá như sau:

| Khóa        | SV hệ ĐH chính quy |               |                         | SV hệ liên thông CĐ lên ĐH |            |                         | SV hệ CĐ chính quy |            |                         |
|-------------|--------------------|---------------|-------------------------|----------------------------|------------|-------------------------|--------------------|------------|-------------------------|
|             | Tổng số SV         | Tổng số TC    | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV                 | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV         | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ |
| K59         |                    |               | -                       |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K60         | 408                | 5.461         | 64.679.989              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K61         | 580                | 10.862        | 128.649.340             |                            |            |                         | 14                 | 245        | 4.440.000               |
| K62         | 451                | 8.634         | 102.260.946             | 8                          | 43         | 509.291                 |                    |            | -                       |
| K63         | 600                | 7.200         | 85.276.675              |                            |            | -                       |                    |            |                         |
| <b>Cộng</b> | <b>2.039</b>       | <b>32.157</b> | <b>380.866.950</b>      | <b>8</b>                   | <b>43</b>  | <b>509.291</b>          | <b>14</b>          | <b>245</b> | <b>4.440.000</b>        |

#### 4.1.6. Khoa Mở

- 755 sinh viên hệ đại học đăng ký 12.467 tín chỉ có quỹ học bổng là: **300.272.000đ**

- 08 sinh viên hệ liên thông CĐ lên ĐH đăng ký 67 tín chỉ có quỹ học bổng là: **1.614.000đ**

- 9 sinh viên hệ cao đẳng đăng ký 88 tín chỉ có quỹ học bổng là: **2.443.000đ**

Quỹ học bổng được chia cho các khoá như sau:

| Khóa        | SV hệ ĐH chính quy |               |                         | SV hệ liên thông CĐ lên ĐH |            |                         | SV hệ CĐ chính quy |            |                         |
|-------------|--------------------|---------------|-------------------------|----------------------------|------------|-------------------------|--------------------|------------|-------------------------|
|             | Tổng số SV         | Tổng số TC    | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV                 | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV         | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ |
| K59         | 347                | 5.034         | 121.245.742             |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K60         | 201                | 3.443         | 82.925.921              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K61         | 90                 | 1.569         | 37.789.942              |                            |            |                         | 9                  | 88         | 2.443.000               |
| K62         | 67                 | 1.024         | 24.663.417              | 8                          | 67         | 1.613.720               |                    |            | -                       |
| K63         | 50                 | 1.397         | 33.647.259              |                            |            | -                       |                    |            |                         |
| <b>Cộng</b> | <b>755</b>         | <b>12.467</b> | <b>300.272.280</b>      | <b>8</b>                   | <b>67</b>  | <b>1.613.720</b>        | <b>9</b>           | <b>88</b>  | <b>2.443.000</b>        |

#### 4.1.7. Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai

- 840 sinh viên hệ đại học đăng ký 15.361 tín chỉ có quỹ học bổng là: **367.583.000đ**

- 29 sinh viên hệ liên thông CĐ lên ĐH đăng ký 348 tín chỉ có quỹ học bổng là: **8.327.000đ**

- 03 sinh viên hệ cao đẳng đăng ký 62 tín chỉ có quỹ học bổng là: **3.864.000đ**

Quỹ học bổng được chia cho các khoá như sau:

| Khóa        | SV hệ ĐH chính quy |               |                         | SV hệ liên thông CĐ lên ĐH |            |                         | SV hệ CĐ chính quy |            |                         |
|-------------|--------------------|---------------|-------------------------|----------------------------|------------|-------------------------|--------------------|------------|-------------------------|
|             | Tổng số SV         | Tổng số TC    | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV                 | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV         | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ |
| K59         | 302                | 4.787         | 114.550.969             |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K60         | 194                | 3.394         | 81.217.044              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K61         | 151                | 2.944         | 70.448.726              |                            |            |                         | 3                  | 62         | 3.864.000               |
| K62         | 95                 | 1.586         | 37.952.337              | 29                         | 348        | 8.327.499               |                    |            | -                       |
| K63         | 98                 | 2.650         | 63.413.425              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| <b>Cộng</b> | <b>840</b>         | <b>15.361</b> | <b>367.582.501</b>      | <b>29</b>                  | <b>348</b> | <b>8.327.499</b>        | <b>3</b>           | <b>62</b>  | <b>3.864.000</b>        |

#### 4.1.8. Khoa Môi trường

- 545 sinh viên hệ đại học đăng ký 8.691 tín chỉ có quỹ học bổng là: **222.747.000đ**
  - 02 sinh viên hệ cao đẳng đăng ký 42 tín chỉ có quỹ học bổng là: **1.090.000đ**
- Quỹ học bổng được chia cho các khoá như sau:

| Khóa        | SV hệ ĐH chính quy |              |                         | SV hệ liên thông CĐ lên ĐH |            |                         | SV hệ CĐ chính quy |            |                         |
|-------------|--------------------|--------------|-------------------------|----------------------------|------------|-------------------------|--------------------|------------|-------------------------|
|             | Tổng số SV         | Tổng số TC   | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV                 | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV         | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ |
| K59         | 231                | 2.255        | 57.794.786              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K60         | 165                | 3.428        | 87.858.327              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K61         | 93                 | 1.920        | 49.208.864              |                            |            |                         | 2                  | 42         | 1.090.000               |
| K62         | 28                 | 556          | 14.250.067              |                            |            |                         |                    |            | -                       |
| K63         | 28                 | 532          | 13.634.956              |                            |            |                         |                    |            | -                       |
| <b>Cộng</b> | <b>545</b>         | <b>8.691</b> | <b>222.747.000</b>      | <b>-</b>                   | <b>-</b>   | <b>-</b>                | <b>2</b>           | <b>42</b>  | <b>1.090.000</b>        |

#### 4.1.9. Khoa Xây dựng

- 825 sinh viên hệ đại học đăng ký 13.880 tín chỉ có quỹ học bổng là: **289.518.000đ**
  - 07 sinh viên hệ liên thông CĐ lên ĐH đăng ký 56 tín chỉ có quỹ học bổng là: **1.168.000đ**
  - 04 sinh viên hệ cao đẳng đăng ký 72 tín chỉ có quỹ học bổng là: **2.134.000đ**
- Quỹ học bổng được chia cho các khoá như sau:

| Khóa        | SV hệ ĐH chính quy |               |                         | SV hệ liên thông CĐ lên ĐH |            |                         | SV hệ CĐ chính quy |            |                         |
|-------------|--------------------|---------------|-------------------------|----------------------------|------------|-------------------------|--------------------|------------|-------------------------|
|             | Tổng số SV         | Tổng số TC    | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV                 | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV         | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ |
| K59         | 249                | 3.314         | 69.125.531              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K60         | 249                | 4.750         | 99.078.538              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K61         | 177                | 3.126         | 65.204.107              |                            |            |                         | 4                  | 72         | 2.134.000               |
| K62         | 68                 | 1.132         | 23.611.980              | 7                          | 56         | 1.168.084               |                    |            | -                       |
| K63         | 82                 | 1.558         | 32.497.760              |                            |            |                         |                    |            | -                       |
| <b>Cộng</b> | <b>825</b>         | <b>13.880</b> | <b>289.517.916</b>      | <b>7</b>                   | <b>56</b>  | <b>1.168.084</b>        | <b>4</b>           | <b>72</b>  | <b>2.134.000</b>        |

## 4.2. Vũng Tàu

- 433 sinh viên hệ đại học đăng ký 7.773 tín chỉ có quỹ học bổng là:

152.047.000đ

Quỹ học bổng được chia cho các khoá như sau:

| Khóa        | SV hệ ĐH chính quy |              |                         | SV hệ liên thông CĐ lên ĐH |            |                         | SV hệ CĐ chính quy |            |                         |
|-------------|--------------------|--------------|-------------------------|----------------------------|------------|-------------------------|--------------------|------------|-------------------------|
|             | Tổng số SV         | Tổng số TC   | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV                 | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ | Tổng số SV         | Tổng số TC | Số tiền HB được phân bổ |
| K59         | 187                | 3.119        | 61.010.497              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K60         | 133                | 2.386        | 46.672.346              |                            |            |                         |                    |            |                         |
| K61         | 45                 | 832          | 16.274.682              |                            |            |                         |                    |            | -                       |
| K62         | 48                 | 1.056        | 20.656.327              |                            |            |                         |                    |            | -                       |
| K63         | 20                 | 380          | 7.433.148               |                            |            |                         |                    |            | -                       |
| <b>Cộng</b> | <b>433</b>         | <b>7.773</b> | <b>152.047.000</b>      | -                          | -          | -                       | -                  | -          | -                       |

**Lưu ý:** Trong vòng 10 ngày sau buổi sinh hoạt lớp đầu kỳ II năm học 2018 - 2019, đề nghị các khoa lập danh sách sinh viên được xét cấp học bổng học kỳ I năm học 2018 - 2019 trên cơ sở số tiền được phân bổ trên đây, gửi về phòng Công tác sinh viên 03 bản gốc và gửi số liệu vào email theo địa chỉ: nguyenthuha@humg.edu.vn để Nhà trường ra Quyết định và lưu hồ sơ.

### Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các khoa quản lý sinh viên;
- Cơ sở đào tạo VT;
- Phòng Tài Vụ; ĐTDH;
- HUMG E-OFFICE;
- Lưu: HCTH, CTSV<sub>(01)</sub>.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



GS.TS Bùi Xuân Nam